

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIẢM THIỂU RÁC THẢI NHỰA TẠI THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Trần Thị Minh Hằng¹, Đinh Lam Giang^{2,3}, Trần Thị Hoa²

¹Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội

²Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh Greenhub

³Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Tóm tắt

Rác thải nhựa đang là vấn đề mang tính toàn cầu hiện nay. Theo nghiên cứu năm 2015 của các nhà khoa học Mỹ, Việt Nam là nước đứng thứ tư trên thế giới về lượng rác thải nhựa không được quản lý tốt bị trôi ra biển hàng năm. Một trong những nguyên nhân dẫn đến lượng rác thải nhựa ngày càng gia tăng chính là ý thức và hành vi tiêu dùng của con người. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá công tác truyền thông nâng cao nhận thức tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Kết quả nghiên cứu cho thấy thành phố Tuy Hòa đã thực hiện khá nhiều các hoạt động truyền thông về rác thải nhựa tại địa phương tuy nhiên hiệu quả chưa đạt được như mong muốn. 36% người được điều tra cho rằng lượng rác thải nhựa không giảm sau các hoạt động truyền thông. Kênh truyền thông ưa thích và hiệu quả nhất hiện nay là thông qua mạng xã hội và báo mạng. Kết quả này phản ánh xu thế sử dụng các thiết bị thông minh ngày càng tăng trong cộng đồng. Để nâng cao hiệu quả truyền thông, thành phố Tuy Hòa cần chú trọng tăng cường nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, tích hợp các hoạt động truyền thông nhỏ lẻ vào nhiệm vụ môi trường thường xuyên của địa phương để nâng cao tính bền vững và lâu dài.

Từ khóa: Hoạt động truyền thông; Rác thải nhựa; Ô nhiễm nhựa; Bảo vệ môi trường; Tuy Hòa.

Abstract

Assessing current status of environmental communication activities about reducing plastic waste at Tuy Hoa city, Phu Yen province

Plastic waste has become global issue nowadays. It poses many severe impacts on ecosystems, social economics and human health. A previous study revealed that Vietnam is the top 4th country leaking plastic waste into the ocean every year due to mismanagement of waste. One of the main reason is the unsustainable consumption pattern of local community. This research was conducted to study the current status of plastic waste and the effectiveness of awareness raising activities in Tuy Hoa city, Phu Yen province. The results showed that although there have been a number of awareness raising activities conducted in Tuy Hoa, the effectiveness is still limited. 36% of interviewees believed that plastic waste amount is not reduced even after many awareness raising campaigns. The most popular communication channels for plastic waste awareness are social media and online newspapers. To increase the effectiveness of plastic waste awareness programs, Tuy Hoa should invest more on

building human capacity on environmental communication, integrate communication activities into city annual environmental management plan to ensure their long-term and sustainability.

Keywords: Environmental communication activities; Plastic waste; Plastic pollution; Tuy Hoa

1. Mở đầu

Nhựa được sử dụng ngày càng nhiều trong đời sống kinh tế, xã hội và môi trường. Do giá thành rẻ và độ tiện lợi cao nên loại vật liệu này được sản xuất và sử dụng với khối lượng rất lớn. Trên thế giới, hơn 300 triệu tấn nhựa được sản xuất mỗi năm và một nửa trong số đó là các sản phẩm dùng một lần như túi nhựa, cốc và ống hút [1]. Nhựa sau khi qua sử dụng trở thành rác thải và là một trong những gánh nặng của môi trường hiện nay. Ô nhiễm rác thải nhựa, đặc biệt là ô nhiễm rác thải nhựa đại dương đã trở thành vấn đề cấp bách toàn cầu. Ước tính, cứ mỗi phút lại có khoảng 1 triệu chai nước uống bằng nhựa được tiêu thụ, khoảng 5 nghìn tỷ túi nhựa sử dụng một lần được sử dụng mỗi năm trên toàn thế giới [2]. Rác thải nhựa với những hệ lụy về cả ba mặt kinh tế, xã hội và môi trường đặt ra thách thức không nhỏ cho cả thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Với 3,27 triệu tấn mỗi năm, Việt Nam xếp thứ 20 trên thế giới về phát sinh chất thải nhựa. Không những thế, Việt Nam còn xếp thứ 4 trên thế giới về lượng rác nhựa đại dương và nằm trong top 10 những quốc gia có tỷ lệ chất thải nhựa được xử lý không đầy đủ, chiếm 5,76% trong tổng lượng chất thải nhựa không được xử lý đầy đủ trên toàn thế giới [3].

Phú Yên nổi lên là một điểm du lịch hấp dẫn trong những năm gần đây. Phú Yên hiện đang sở hữu trên 20 danh lam

thắng cảnh cấp Quốc gia như Vịnh Xuân Đài, Gành Đá Đĩa, Tháp Nhạn, Bãi Môn - Mũi Điện, Bãi Xếp, Đàm Ô Loan,... Thành phố Tuy Hòa là địa phương tập trung nhiều điểm du lịch nhất tỉnh Phú Yên. Sự phát triển đồng thời về lượng khách du lịch và các cơ sở vật chất phục vụ du lịch đã mang đến nhiều cơ hội và lợi ích kinh tế cho người dân và chính quyền thành phố Tuy Hòa. Tuy nhiên, vấn đề ô nhiễm môi trường biển nói chung và ô nhiễm rác thải nhựa nói riêng ở thành phố Tuy Hòa đang là một vấn đề bất cập còn tồn tại, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội người dân và khả năng phát triển kinh tế, phát huy tiềm lực du lịch của địa phương. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến vấn đề này là do ý thức người dân còn kém và sự phát triển ồ ạt các cơ sở, hàng quán phục vụ du lịch. Đa số người dân địa phương chưa biết nhiều đến hậu quả và tác hại của ô nhiễm rác thải nhựa, dẫn đến ý thức chưa cao. Các cơ sở lưu trú và dịch vụ ăn uống còn lạm dụng sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần vì chưa được tiếp cận đa dạng các sản phẩm thay thế bằng vật liệu thân thiện môi trường. Ngoài ra, các loại rác thải nhựa từ hoạt động đánh bắt, nuôi trồng thủy - hải sản (chủ yếu là lưới, phao xếp,...) cũng góp một phần không nhỏ vào lượng rác thải nhựa gây ô nhiễm ở thành phố Tuy Hòa [4].

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá hiện trạng phát sinh rác thải nhựa và các hoạt động truyền thông đối với công tác giảm thiểu rác thải nhựa

tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông trong giải quyết vấn đề này.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp

Số liệu thứ cấp về hiện trạng phát sinh chất thải rắn, rác thải nhựa và và công tác truyền thông môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa được thu thập thông qua phương pháp kế thừa, tra cứu số liệu, tài liệu từ các báo cáo khoa học, các báo cáo chuyên đề, kỷ yếu hội thảo khoa học, thông tin trên các phương tiện đại chúng, cổng thông tin điện tử của thành phố Tuy Hòa, báo Phú Yên, trang web của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh (GreenHub). Phương pháp này kế thừa các tài liệu đã được công bố để lựa chọn và vận dụng có chọn lọc các số liệu phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài.

2.2. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp

2.2.1. Khảo sát thực địa

Khảo sát thực địa được tiến hành nhằm tìm hiểu hiện trạng rác thải nhựa và các hình thức truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa đang được thực hiện. Các thông tin, hình ảnh được thu thập bằng cách chụp hình, quan sát nhanh thực địa, lưu lại hình ảnh liên quan đến nội dung nghiên cứu.

2.2.2. Phương pháp điều tra phỏng vấn qua bảng câu hỏi

Nghiên cứu đã tiến hành điều tra 5 mẫu phiếu cho 5 nhóm đối tượng tại 3 phường ven biển thuộc thành phố Tuy Hòa với mục đích đánh giá được độ lan

tỏa, hiệu quả và tác động của các hoạt động truyền thông về giảm thiểu rác thải nhựa tại cộng đồng địa phương, cụ thể:

- Nhóm 1 (5 phiếu): Các nhà quản lý tài nguyên và môi trường tại Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Phú Yên.

- Nhóm 2 (20 phiếu): Nhân viên, quản lý hoặc chủ sở hữu các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà hàng.

- Nhóm 3 (10 phiếu): Đội ngũ nhân viên của Công ty Môi trường đô thị Phú Yên.

- Nhóm 4 (50 phiếu): Những người dân được lựa chọn ngẫu nhiên tại địa phương.

- Nhóm 5 (30 phiếu): Các em học sinh khối trung học phổ thông của trường Phổ thông Dân tộc Nội trú.

Nội dung các câu hỏi được thiết kế nhằm lấy ý kiến và mong muốn của các nhóm về các hoạt động truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa, từ đó đưa ra được các định hướng, giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả của hoạt động này ở địa phương.

2.3. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu

Các số liệu sơ cấp và thứ cấp sau khi được thu thập được lưu giữ thành các bảng dữ liệu trong phần mềm Excel để phân tích và tổng hợp dưới dạng mô tả định tính và định lượng. Ngoài ra, nghiên cứu sử dụng mô hình phân tích SWOT để phân tích điểm mạnh (Strengths), điểm yếu (Weaknesses), cơ hội (Opportunities) và nguy cơ (Threats) của hoạt động truyền thông, từ đó hỗ trợ cho các giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông môi trường biển tại Tuy Hòa, Phú Yên đảm bảo tính hiệu quả, khả thi và hợp lý.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Hiện trạng rác thải nhựa tại Tuy Hòa, Phú Yên

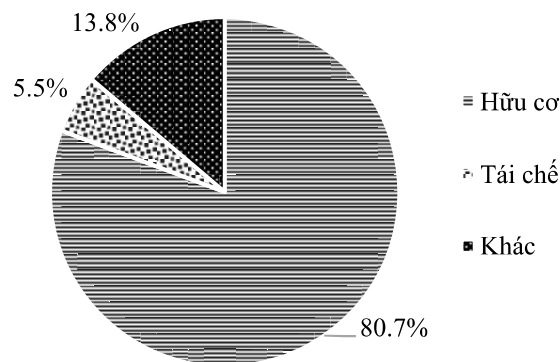
Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên năm 2020, hiện nay tổng lượng rác sinh hoạt phát sinh trên địa bàn tỉnh trung bình khoảng 524 tấn/ngày. Năng lực thu gom của tỉnh chỉ đạt 448 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 85,5%. Trên địa bàn tỉnh có 42 tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại các huyện với 32 xe chuyên dùng vận chuyển rác thải. Tuy nhiên, một số xe mua đã lâu nên thường xuyên hư hỏng, dung tích nhỏ nên chưa đáp ứng được nhu cầu thu gom triệt để lượng rác thải sinh hoạt.

Trong số 85% rác thải được thu gom, hình thức xử lý chủ yếu bằng chôn lấp tại các bãi rác, trong đó chỉ có 2/20 bãi hợp vệ sinh được xây dựng theo tiêu chuẩn bãi chôn lấp hợp vệ sinh là bãi rác Thọ Vực (Thành phố Tuy Hòa) và bãi rác Thị xã Sông Cầu. Ngoài ra, một lượng lớn rác thải nhựa từ đại dương, rác thải từ lồng bè nuôi trồng thủy sản theo gió đưa vào đất liền các huyện ven biển của tỉnh chưa được thu gom xử lý triệt để cũng đang là một thách thức lớn về môi trường tại tỉnh.

Việc đầu tư cho công tác quản lý chất thải rắn hiện nay trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, công tác xã hội hóa thu gom, xử lý rác còn gặp nhiều khó khăn, bãi rác chưa đạt tiêu chuẩn ở một số địa phương phát sinh vấn đề ô nhiễm do không xử lý được nước rỉ rác. Ngoài ra, vẫn còn những hạn chế như ý thức bảo vệ môi trường của người dân chưa cao, hệ thống xử lý, thu gom nước thải và chất thải rắn của tỉnh còn hạn chế, các vấn đề gây ô nhiễm môi

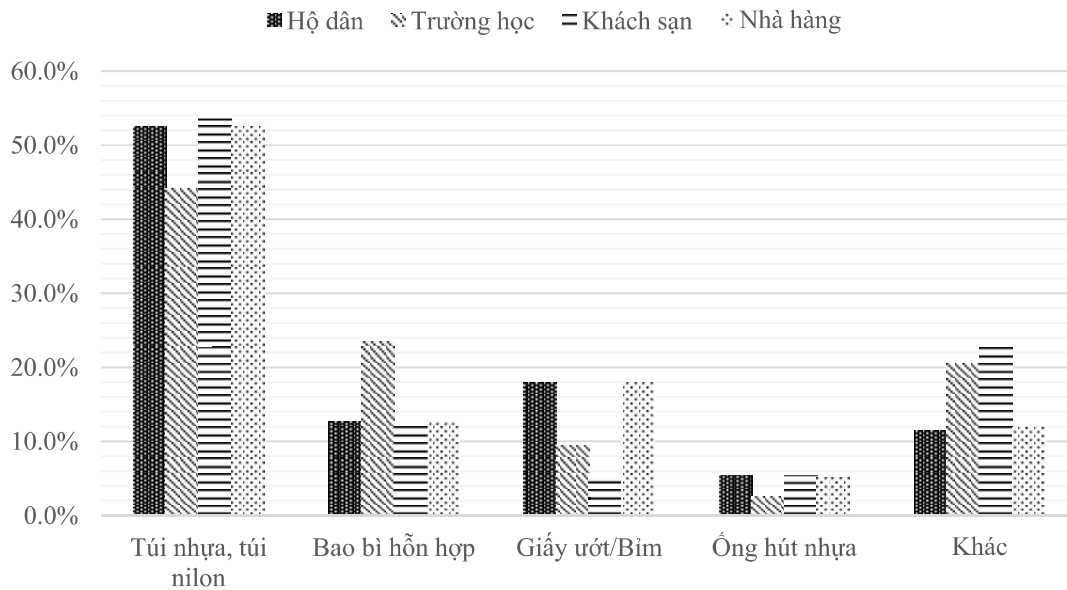
trường tại các nhà máy, khu công nghiệp vẫn còn tái diễn,...

Kết quả kiểm toán rác thải được Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh (GreenHub) thực hiện tại thành phố Tuy Hòa, Phú Yên cho thấy: tại các hộ gia đình, hệ số phát thải rác thải khoảng 0,354 kg/người/ngày. Trong đó, rác thải hữu cơ chiếm 80,7% tổng khối lượng rác thải kiểm toán tại các hộ gia đình, rác thải có thể tái chế chiếm 5,5% (bao gồm nhựa HDPE, nhựa PET, nhựa PVC, kim loại và giấy) (Hình 1). Các loại chất thải còn lại chiếm 13,8% khối lượng và chiếm thể tích tới 31,4% thể tích và là đối tượng làm đầy các bãi rác và thời gian phân hủy rất dài (Hình 1).



Hình 1: Tỷ lệ % theo khối lượng các loại rác thải của hộ gia đình [5]

Trong rác thải nhựa phát sinh từ các nguồn như hộ dân cư, trường học, khách sạn, nhà hàng, thành phần rác thải nhựa không thể tái chế, chỉ có thể thu gom và chôn lấp chủ yếu là túi nhựa, túi nilon, chiếm phần trăm khối lượng lên đến 30 - 40% (Hình 2). Đây chính là gánh nặng chính cho các bãi chôn lấp và xử lý của địa phương. Trong tương lai, cần có các giải pháp để giảm thiểu sử dụng túi nilon hoặc chuyển sang sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường.



Hình 2: Tỷ lệ % theo khối lượng của các loại rác thải nhựa không tái chế được từ các nguồn: hộ dân, trường học, khách sạn, nhà hàng [5]

3.2. Hiện trạng truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa tại Tuy Hòa, Phú Yên

3.2.1. Các chương trình truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa tại Tuy Hòa

Thành phố Tuy Hòa trong thời gian qua đã tiến hành nhiều hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về rác thải nhựa cho cộng đồng cư dân. Có thể kể đến dự án “Đô thị giảm nhựa - Plastic Smart Cities” thực hiện bởi Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Thế giới (WWF) tại Việt Nam. Bắt đầu từ năm 2019, dự án “Đô thị giảm nhựa - Plastic Smart Cities” tập trung giải quyết vấn đề rác thải nhựa tại các khu vực thuộc địa bàn dự án, với phương thức thực hiện chủ yếu là cùng với chính quyền địa phương xây dựng các chính sách, WWF đã lồng ghép nhiều hoạt động truyền thông về giảm thiểu rác thải nhựa. Nhiều Hội nghị, Hội thảo đã được tổ chức với sự tham gia của chính quyền và người dân địa phương. Bên cạnh đó, chương trình “Plastic Solution Fund” thuộc dự án *Vietnam Zero Waste*

được thực hiện bởi GreenHub triển khai tại Tuy Hòa (Phú Yên). Với thời hạn dự án 2019 - 2021, GreenHub đã thực hiện rất nhiều các hoạt động, sáng kiến kết hợp với chính quyền địa phương để tăng hiệu quả quản lý và giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt, nhất là rác thải nhựa. Nhiều hoạt động truyền thông đã và đang được lồng ghép, duy trì thực hiện. Cụ thể, GreenHub đã tập huấn phân loại rác kết hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức về tác hại của rác thải nhựa cho những người cùng tham gia (chủ yếu là học sinh, nhân viên các nhà hàng khách sạn, nhân viên Công ty Môi trường Đô thị Phú Yên). Bên cạnh đó, nhiều hoạt động truyền thông về phân loại rác nhựa, giảm dùng và thay thế các sản phẩm nhựa 1 lần cũng đã được GreenHub thực hiện tại trường Phổ thông Dân tộc nội trú, Hội Phụ nữ xã Bình Ngọc và một số khách sạn tại Tuy Hòa.

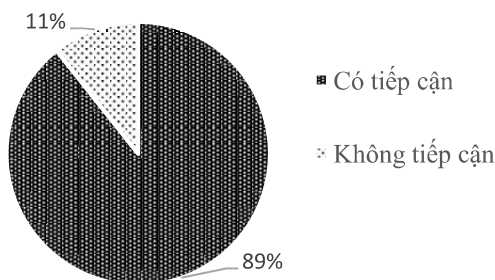
Chính quyền địa phương cũng đã tiến hành nhiều hoạt động truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa trong thời gian qua.

Tháng 5/2019, tại bãi biển Long Thủy (xã An Phú, TP. Tuy Hòa), Tỉnh đoàn và Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh Phú Yên phối hợp tổ chức chương trình “Hãy làm sạch biển”. Hơn 200 đoàn viên, thanh niên cùng người dân tham gia chương trình đã tiến hành dọn dẹp, thu gom nhiều loại rác thải sinh hoạt, rác thải nhựa và mang đến nơi tập kết rác đúng quy định, góp phần làm cho bãi biển sạch hơn. Từ đầu năm 2019, các cấp bộ Đoàn, Hội trong tỉnh cũng đã hưởng ứng phong trào “Ngày thứ bảy tình nguyện”, “Ngày chủ nhật xanh” đồng loạt ra quân làm vệ sinh môi trường tại khu vực sống và ven biển. Cùng với ra quân làm vệ sinh môi trường, các cấp bộ Đoàn, Hội trong tỉnh còn đẩy mạnh tuyên truyền trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi, nhân dân, tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa”, nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, thói quen sử dụng một lần các sản phẩm từ nhựa, túi ni lông khó phân

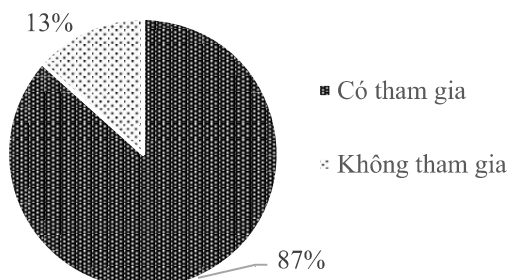
hủy, góp phần giảm ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe con người và hệ sinh thái.

3.2.2. Đánh giá độ phủ và mức độ hiệu quả của hoạt động truyền thông về giảm thiểu rác thải nhựa tại Tuy Hòa

Khảo sát cộng đồng được thực hiện để tìm hiểu hiệu quả của công tác truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa tại địa phương, kết quả cho thấy chỉ có 11% người không biết hoặc không được tiếp cận các hoạt động truyền thông (Hình 3). Khoảng 87% số người được hỏi sẵn sàng tham gia vào các hoạt động truyền thông này (Hình 4). Phần lớn những người được hỏi không được tiếp cận hoặc biết đến, không tham gia các hoạt động truyền thông về môi trường là người cao tuổi hoặc người không làm việc trong các ngành như du lịch, giáo dục, môi trường. Những người này đồng thời không thể trả lời được các câu hỏi khác về kiến thức, thông tin, biện pháp giảm rác thải nhựa.



Hình 3: Tỷ lệ % số người tiếp cận với các hoạt động truyền thông về rác thải nhựa tại địa phương



Hình 4: Tỷ lệ % số người sẵn sàng tham gia các hoạt động truyền thông về rác thải nhựa tại địa phương

3.2.3. Đánh giá về mức độ hiệu quả của các kênh truyền thông

Các kênh truyền thông được dùng để thực hiện hoạt động truyền thông về rác thải nhựa tại Phú Yên khá đa dạng, bao gồm các kênh như mạng xã hội (Facebook, Zalo), báo mạng, báo giấy, truyền hình, truyền thông trực tiếp (hội nghị, hội thảo,

tập huấn), phát thanh địa phương (loa phát thanh tại các phường, xã,...). Kết quả từ các phiếu khảo sát cho thấy, đa phần người được hỏi đánh giá cao hiệu quả của mạng xã hội, tiếp đến là các kênh báo mạng, truyền hình, truyền thông trực tiếp. Báo giấy được đánh giá ít tính hiệu quả nhất (Hình 5). Trong đó, có đến 100% các em học sinh được hỏi cho

rằng mạng xã hội và báo mạng là 2 kênh mang lại hiệu quả cao nhất về truyền thông. Báo giấy là phương tiện truyền thông offline truyền thống được đa số người cao tuổi đánh giá là kênh truyền thông “thân thiện”, dễ tiếp cận, nhưng đôi khi họ sẽ từ chối sử dụng do mắc các bệnh về thị lực.

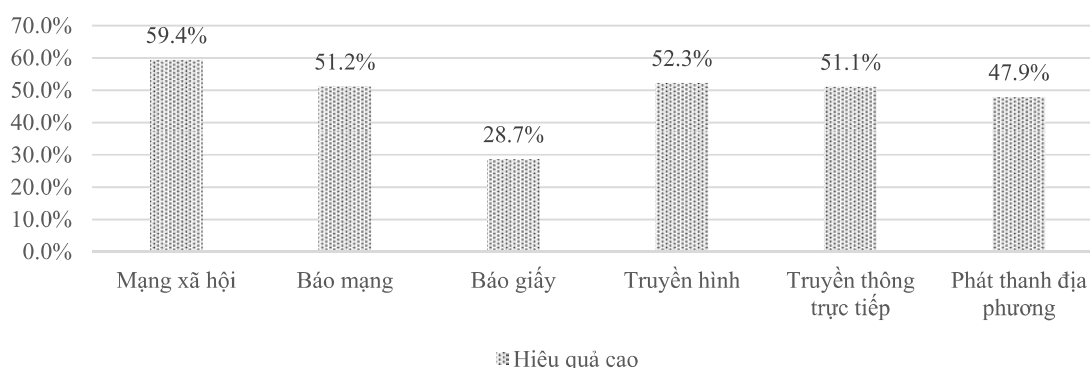
Truyền hình và phát thanh địa phương được đánh giá cao bởi người dân địa phương, đặc biệt là người cao tuổi. 100% người có độ tuổi trên 45 đánh giá cao hiệu quả của 2 kênh truyền thông này bởi đây là 2 kênh truyền thông truyền thống nhưng vẫn theo được tính thời đại, hiện đại. Ngoài ra, vì là kênh nghe - nhìn phối kết hợp, lại phổ biến nên người cao dễ dàng tiếp cận và tiếp nhận thông tin. Đây cũng là kênh phù hợp với người đã đi làm, kể cả người thu nhập dưới trung bình.

Những người đánh giá kênh truyền thông trực tiếp là không hiệu quả do họ cũng chính là những người chưa được tiếp cận, biết đến hoặc tham gia các hoạt động truyền thông về giảm thiểu rác thải nhựa tại địa phương. 100% những người đã được biết đến, tiếp cận hoặc tham gia hoạt động này cho rằng đây là kênh truyền thông hiệu quả rất cao bởi tính gần gũi, dễ hiểu, có thể trao đổi thông tin một cách trực tiếp giữa những người tham gia và

những người tham gia với chuyên gia. Tuy nhiên vì chưa được thường xuyên tổ chức một cách chuyên biệt, có tính chuyên môn nên kênh này còn chưa được đánh giá cao.

Như vậy, có thể thấy, mạng xã hội là kênh truyền thông phù hợp nhất với đối tượng người trẻ, học sinh, sinh viên; truyền hình là kênh truyền thông phù hợp nhất với đối tượng người cao tuổi, người dân thu nhập dưới trung bình; nếu được tổ chức thường xuyên và làm tốt công tác thông báo, truyền thông trực tiếp sẽ là kênh truyền thông tiềm năng, lan tỏa mạnh mẽ nhất.

Ngoài ra, từ phía nhà quản lý cũng cho rằng các hoạt động treo băng rôn, áp phích,... chỉ mang tính hình thức, thông báo cho một sự kiện sắp tới chứ cũng không thu hút hay khiến cho người dân ý thức chủ động tham gia và hưởng ứng một cách hào hứng. Hơn nữa, địa phương cũng nhận thấy rất cần có cán bộ chuyên môn hoặc báo cáo viên liên quan đến chuyên ngành truyền thông về môi trường nói chung và giảm thiểu rác thải nhựa nói riêng để xây dựng lên khung chiến lược và kế hoạch truyền thông cụ thể cho mỗi đợt dự kiện lớn hay những dự án để công tác truyền thông đảm bảo diễn ra thường xuyên, liên tục và hệ thống, đảm bảo sự tương tác hai chiều.



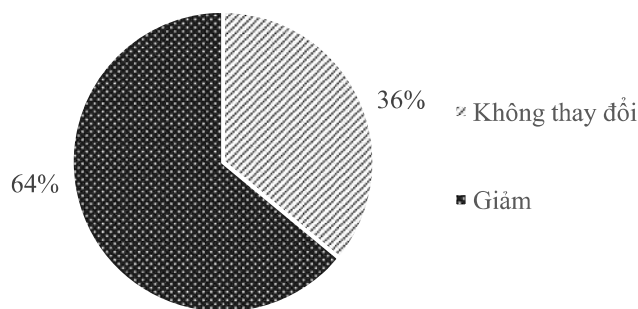
Hình 5: Mức độ hiệu quả của các kênh truyền thông về giảm rác nhựa

Nghiên cứu

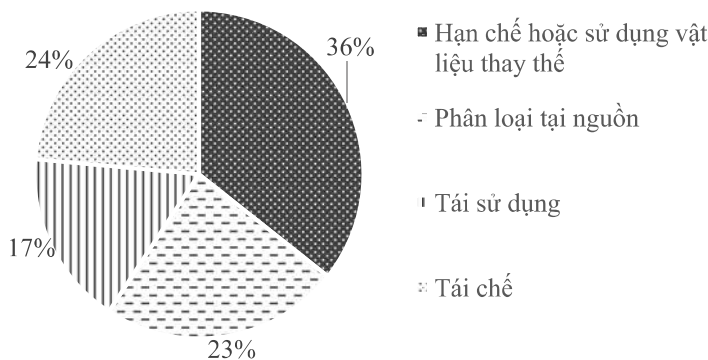
3.2.4. Đánh giá về tác động của truyền thông trong công tác giảm thiểu rác thải nhựa

Trong tổng số người được phỏng vấn về sự thay đổi lượng rác thải nhựa tại địa phương từ năm 2019 đến nay, sau 1 năm các bên liên quan đã tăng cường công tác truyền thông về giảm thiểu rác thải nhựa, có đến 36% người khẳng định theo ý kiến cá nhân là lượng rác nhựa không hề thay đổi hay suy giảm đi (Hình 6). Như vậy, hơn 1/3 số người được hỏi thấy việc truyền thông chưa có hiệu quả

trong việc thực sự giảm được lượng rác thải nhựa. 100% nhân viên Công ty Môi trường Đô thị Phú Yên, những người trực tiếp làm việc với “rác” tại Tuy Hòa trả lời rằng mức ô nhiễm rác thải nhựa tại đây gần như không thay đổi sau khoảng 1 năm các bên liên quan đã tăng cường công tác truyền thông. Trong số những người đánh giá rằng lượng rác nhựa đã giảm đi, hầu hết họ cho biết mức độ giảm không nhiều thậm chí là không đáng kể. Mức thay đổi về lượng rác mà họ nhận thấy theo cảm quan hầu như chỉ đạt tối đa là 2 điểm trên tổng mức 10.



Hình 6: Đánh giá về sự thay đổi của lượng rác nhựa sau khi đã tăng cường các hoạt động truyền thông tại địa phương



Hình 7: Mức độ phổ biến của các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa

Khi được hỏi về kiến thức của cá nhân thu nhận được qua truyền thông về các biện pháp nhằm giảm thiểu rác thải nhựa, giải pháp hạn chế hoặc sử dụng vật liệu thay thế là biện pháp được nhiều người biết đến và thực hiện nhất (36%). Biện pháp “tái chế” được đa phần người phỏng vấn hiểu là việc thu gom, tích góp

các sản phẩm nhựa có giá trị tái chế cao để bán lại cho các bên thu mua phế liệu. Biện pháp này được thực hiện chủ yếu bởi giới nữ. Tái sử dụng rác thải nhựa có mức độ phổ biến thấp nhất. Đa phần rác nhựa thường có khả năng tái sử dụng thấp. Những người được hỏi thường tái sử dụng các chai, can,...nhựa làm chậu cây

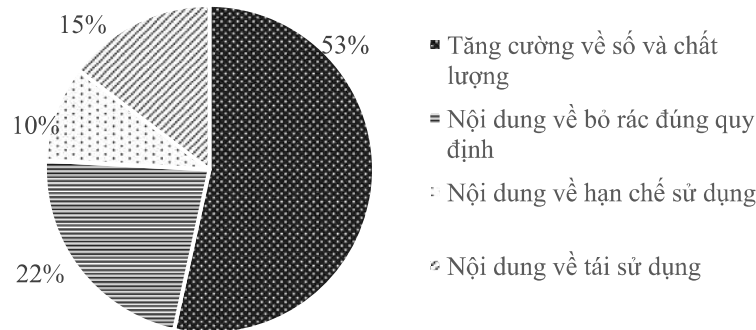
cảnh hoặc chứa các loại chất lỏng khác, túi nilon cũng được nhiều người giữ sạch sẽ và dùng lại.

3.2.5. Mong muốn của cộng đồng địa phương về công tác truyền thông giảm rác thải nhựa trong tương lai

Phần lớn các đối tượng được phỏng vấn đều thể hiện mong muốn các hoạt động truyền thông về rác thải nhựa được tăng cường cả về số lượng và chất lượng (53%). 100% công nhân Công ty Môi trường Đô thị Phú Yên mong muốn nội dung của hoạt động truyền thông tập trung vào việc bỏ rác đúng quy định do ý

thức của người dân trong vấn đề này còn hạn chế. Người dân thường xuyên vứt bừa bãi rác, nhất là túi nilon, cốc nhựa 1 lần, hộp xốp đựng đồ ăn. Hơn nữa, số hộ gia đình vứt rác không đúng giờ chiếm lượng không nhỏ, rất ảnh hưởng đến công tác thu gom rác của các công nhân thu gom.

Bản thân nhiều người dân tham gia phỏng vấn cũng mong muốn giảm thiểu rác thải nhựa, tuy nhiên chưa có nhiều các nguồn thông tin về nơi bán các sản phẩm sử dụng thay thế nhựa ví dụ ống hút tre, ống hút inox. Ngoài ra, họ cũng muốn được biết thêm nhiều ý tưởng và hướng dẫn về tái sử dụng rác nhựa tại nhà.



Hình 8: Mong muốn của cộng đồng địa phương về các hoạt động truyền thông giảm rác thải nhựa trong tương lai

3.3. Khó khăn và hạn chế trong công tác truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa tại Tuy Hòa

Theo kết quả phiếu khảo sát các cán bộ tại Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Phú Yên, hoạt động tuyên truyền tuy có một số điểm mạnh và cơ hội nhưng còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là chuyên môn và nhân lực thực hiện (Bảng 1). Đến nay, chưa có bất kỳ báo cáo nào về mức độ hiệu quả của các hoạt động truyền thông tại địa phương cũng như chưa có chiến lược truyền thông tổng quan cho truyền thông giảm rác nhựa. Điều này dẫn đến tình trạng hoạt động truyền thông diễn

ra rời rạc, không thường xuyên và nhiều bất cập.

Tại Tuy Hòa, có rất ít các hoạt động truyền thông về giảm rác thải nhựa được thực hiện tách biệt với các hoạt động truyền thông môi trường nói chung. Các hoạt động truyền thông về giảm rác nhựa chủ yếu được thực hiện bởi các tổ chức phi chính phủ hoặc được thực hiện lẻ tẻ, tự phát bởi các nhóm tình nguyện hay một vài doanh nghiệp tại địa phương. Chính quyền địa phương cũng đã chủ động tổ chức truyền thông về rác nhựa cho người dân nhưng chỉ vào các dịp đặc biệt ví dụ như Ngày Môi trường Thế giới (05/06),

Nghiên cứu

Đại hội Đảng,...và lồng ghép với nhiều hoạt động môi trường khác, không chuyên biệt. Các cấp phường, xã, thị trấn có tổ chức truyền thông nhưng không sâu chuỗi được nội dung, không liên kết được cùng nhau để tăng mức hiệu quả của hoạt động.

Bảng 1. Phân tích SWOT chiến lược truyền thông giảm phát thải nhựa tại Tuy Hòa

Điểm mạnh (S) Vấn đề về ô nhiễm rác thải nhựa đang rất nóng bỏng, được nhiều bên đặc biệt chính quyền địa phương rất quan tâm	Điểm yếu (W) Cán bộ môi trường thành phố Tuy Hòa chưa có kinh nghiệm về truyền thông. Ý thức người dân trong vấn đề về giảm dùng nhựa 1 lần, vứt rác đúng nơi quy định chưa tốt Trình độ nhận thức của cộng đồng ở Tuy Hòa không đồng đều Nghiên cứu về vấn đề truyền thông rác thải nhựa tại Tuy Hòa chưa nhiều
Cơ hội (O) Sự quan tâm và tài trợ của các tổ chức phi chính phủ và Tổng cục Môi trường, Tổng cục Biển và Hải đảo Mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới, hội nhập quốc tế.	Nguy cơ (T) Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 toàn cầu, các hoạt động truyền thông trực tiếp, các chiến dịch ra quân có thể chưa thực hiện ngay được, phụ thuộc nhiều vào các kênh trực tuyến, có thể làm giảm sự hưởng ứng của cộng đồng do không được trực tiếp thực hiện các hoạt động thực tế.

Hạn chế về nhân lực thực hiện

- Ngoài tình trạng thiếu nhân lực, số cán bộ làm công tác phổ biến, tuyên truyền thông tin về rác thải nhựa đa phần là kiêm nhiệm, chủ yếu chỉ có trình độ chuyên môn về tài nguyên và môi trường nói chung còn nhiều hạn chế về kỹ năng, chuyên môn làm truyền thông. Việc hướng dẫn các biện pháp tổ chức tuyên truyền chưa cụ thể, ở nhiều nơi việc chính quyền địa phương vẫn coi nhẹ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền.

- Về kiến thức chuyên môn về rác nhựa: Cán bộ từ nhiều chuyên ngành khác nhau và kiêm nhiệm.

- Về kiến thức chuyên môn truyền thông: Chưa có kinh nghiệm, kỹ năng, thiếu kiến thức, chưa được đào tạo chuyên sâu hoặc tập huấn cụ thể.

- Cán bộ của các tổ chức phi chính phủ chủ yếu đến từ địa phương khác, không

có lực lượng thường trực tại địa phương, chủ yếu hỗ trợ truyền thông từ xa, chỉ đến địa phương khi có hoạt động, sự kiện lớn, quan trọng do chi phí đi lại cao.

❖ Hạn chế về đối tượng tiếp cận

- Với cộng đồng dân cư: chưa có các hoạt động truyền thông riêng biệt, phù hợp với mỗi độ tuổi, nghề nghiệp khác nhau.

- Với nhà quản lý: kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền ít được bồi dưỡng; chưa sáng tạo tìm ra các loại hình tuyên truyền cho phù hợp với từng đối tượng.

- Với học sinh, sinh viên: chưa tạo ra được nhiều hoạt động thú vị, chưa phát triển được các kênh online, kênh truyền thông hiệu quả nhất với đối tượng này.

Như vậy, có thể thấy công tác truyền thông rác thải nhựa tại Tuy Hòa chưa hiệu quả do những nguyên nhân như cấp quản lý và chịu trách nhiệm thực hiện ở địa

phương trong quá trình điều hành chưa thấy hết tầm quan trọng, ý nghĩa quan trọng của nhiệm vụ truyền thông trong giảm thiểu rác thải nhựa trước tình hình mới; chưa có sự đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về rác thải nhựa một cách hệ thống; hình thức tuyên truyền mang tính chất nặng về nội dung tuyên truyền, xem nhẹ hình thức thể hiện, tập trung chủ yếu ở các chương trình chính luận, phổ biến kiến thức khô cứng, thiếu hấp dẫn đối với người xem, nên chưa thật sự tác động mạnh mẽ để người dân, đập khuôn, không có sự đổi mới, tính thời đại, cập nhật; kinh phí đầu tư cho các hoạt động truyền thông còn hạn hẹp; chưa có công tác đào tạo chuyên sâu về kỹ năng và công cụ truyền thông cho cán bộ.

3.4. Một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa tại Tuy Hòa, Phú Yên

Từ kết quả khảo sát, có thể thấy kênh truyền thông là một trong những yếu tố quyết định sự lan tỏa và tính hiệu quả của các hoạt động truyền thông. Kênh truyền thông cần phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh của địa phương nơi thực hiện truyền thông. Đối với Tuy Hòa, phương tiện truyền thông được lựa chọn cần đảm bảo một số yêu cầu như loại hình truyền thông có phản hồi cao, dễ tiếp cận với cộng đồng; các loại phương tiện truyền thông yêu thích của cộng đồng, có khả năng cập nhật thông tin, khả năng tương tác mạnh với cộng đồng (như mạng xã hội và báo mạng theo đa số lựa chọn từ kết quả điều tra).

Để hoạt động truyền thông nhận được phản hồi tốt thì không những nội dung truyền thông phải ý nghĩa sâu sắc mà hình

thức còn phải bắt mắt, lôi cuốn đối tượng, tạo được ấn tượng tốt với cộng đồng. Với chương trình truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa cho thành phố Tuy Hòa, để đạt được hiệu quả, nội dung phải chính xác, rõ ràng, ngắn gọn và dễ hiểu, trình bày được những ý chính về hiện trạng của ô nhiễm nhựa và các tác hại, những hành động xanh, gương tốt trong phong trào giảm thiểu rác thải nhựa. Thông tin được trình bày phải mang tính chọn lọc cao. Có rất nhiều thông tin và phương thức để giảm thiểu rác thải nhựa, mỗi phương thức lại phù hợp với một hoàn cảnh và đối tượng cụ thể. Chính vì thế, phải chọn lọc các thông tin phù hợp với hoàn cảnh của địa phương, phù hợp với đối tượng là cộng đồng với những đặc thù địa phương.

Nguồn nhân lực làm công tác truyền thông về môi trường nói chung và rác thải nhựa nói riêng tại Tuy Hòa còn hạn chế, thiếu cả về số lượng và còn hạn chế về kỹ năng truyền thông. Không những thế, hiệu quả truyền thông cũng còn nhiều hạn chế, kết quả chưa đạt được như mong muốn. Để phát triển nguồn nhân lực làm công tác truyền thông rác thải nhựa, cần thường xuyên đào tạo nâng cao kiến thức, năng lực và kỹ năng truyền thông môi trường cho đội ngũ cán bộ và tuyên truyền viên, tạo cơ hội được học hỏi, trao đổi, chia sẻ thông tin, tài liệu truyền thông môi trường thường xuyên, chính xác và hiệu quả với các chuyên gia và các tổ chức môi trường mạnh về mảng truyền thông như GreenHub, WWF, Live & Learn. Ngoài ra, để hoạt động truyền thông có hiệu quả, cần tăng cường năng lực kiểm tra, đánh giá quá trình truyền thông, hiệu quả truyền thông và từ đó rút kinh nghiệm trong việc triển khai, thực hiện.

Hoạt động truyền thông rác thải nhựa cũng cần được chỉ đạo và quan tâm hơn nữa từ các lãnh đạo các cấp, các ngành, các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội. Cần có sự thống nhất nhiệm vụ, chức năng và phân công cụ thể từng bước với từng cơ quan và thành phần tham gia để đảm bảo hiệu quả trong suốt quá trình thực hiện công tác truyền thông môi trường biển tại Tuy Hòa, Phú Yên. Bên cạnh đó, nguồn kinh phí hằng năm cho hoạt động truyền thông cần được duy trì và thu hút thêm từ nguồn lực của các tổ chức môi trường và nguồn xã hội hóa để các hoạt động truyền thông không còn mang tính sự vụ mà mang tính lâu dài, thường xuyên, gắn kết với các nhiệm vụ môi trường, kinh tế xã hội hàng năm của địa phương.

4. Kết luận

Các thông số về hiện trạng rác thải nhựa sinh hoạt và rác thải nhựa biển tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên thể hiện rằng lượng rác thải nhựa phát sinh tại nguồn chủ yếu xuất phát từ thói quen tiêu dùng chưa thân thiện với môi trường của người dân. Các sản phẩm nhựa dùng một lần như túi nilon, bao bì, ống hút,... vẫn được sử dụng rất nhiều do tính tiện lợi của chúng. Chính vì vậy, để cải thiện hiện trạng rác thải tại Tuy Hòa, việc nâng cao nhận thức, tăng cường công tác giáo dục tuyên truyền cho người dân địa phương, và khách du lịch là biện pháp ưu tiên đầu tiên cần tập trung thực hiện.

Bên cạnh những mặt đạt được trong công tác truyền thông môi trường tại Tuy Hòa như tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác quản lý cũng như nhận thức cộng đồng tại khu vực thì còn công tác truyền

thông về rác thải nhựa còn gặp rất nhiều hạn chế. Nguyên nhân chính bởi các yếu tố như nhân lực thực hiện, thông tin tiếp cận, đối tượng tiếp cận và phương tiện tiếp cận còn gặp nhiều khó khăn.

Để nâng cao được hiệu quả công tác truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa, thành phố Tuy Hòa cần có một chiến lược truyền thông với từng nhóm đối tượng phù hợp từng hình thức truyền thông cụ thể. Việc xây dựng chiến lược truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa giúp nhà quản lý, cộng đồng cũng như các bên liên quan có được cái nhìn hệ thống và toàn diện, giúp tác động đến gốc rễ của vấn đề tìm hiểu và phân tích được nguyên nhân, tồn tại như vấn đề về năng lực, nhân sự truyền thông, nguồn kinh phí. Từ đó, đưa ra định hướng giải pháp, làm cơ sở áp dụng với các ngành và hoạt động kinh tế khác trong truyền thông giảm thiểu rác thải nhựa ở Tuy Hòa, Phú Yên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Geyer R., Jenna R. Jambeck J.R., Law K.L. (2017). *Production, use, and fate of all plastics ever made*. Science Advances, 3(7).
 - [2]. UN Environment Program (2018). *Single-use plastic: A roadmap to sustainability*.
 - [3]. Jambeck, J.R., Andrady, A., Geyer, R., Narayan, R., Perryman, M., Siegler, T., Wilcox, C., Lavender Law, K. , (2015). *Plastic waste inputs from land into the ocean*. Science, 347, p. 768 - 771.
 - [4]. UBND Tỉnh Phú Yên (2020). *Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Phú Yên 2015 - 2020*
 - [5]. Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh - GreenHub (2019). *Báo cáo kiểm toán rác thải nhựa tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên*.
- BBT nhận bài: 17/5/2021; Phản biện xong: 25/5/2021; Chấp nhận đăng: 29/6/2021